TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 228 /2019/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 21 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 183/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019 giữa:

* **Nguyên đơn*:*** **Chị Đỗ Thị C**, sinh năm 1990; ĐKHKTT và nơi ở: thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

* **Bị đơn**: **Anh Vũ Đức V,** sinh năm 1979; ĐKHKTT và nơi ở: A3-H19 tập thể B, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 5 Điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị C và anh Vũ Đức V. (Trích lục kết hôn số 97/TLKH-BS do UBND phường P, quận B, thành phố Hà Nội cấp ngày 19 tháng 3 năm 2019).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Đỗ Thị C và anh Vũ Đức V thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Đỗ Thị C và anh Vũ Đức V xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- **Về tài sản chung và nhà ở:** Chị Đỗ Thị C và anh Vũ Đức V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- **Về các khoản vay nợ:** Chị Đỗ Thị C và anh Vũ Đức V xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- **Về án phí**: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị C chịu cả 150.000 đồng án phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận chị Đỗ Thị C đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số **0005389** ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội. Chị Đỗ Thị C được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
-UBND phường P, quận B, thành phố Hà Nội.
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Liên